

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HSST
Ngày: 26/11/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Đàm Minh Tuấn.

2, Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27/11/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2024/HSST, ngày 16/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/QĐXXST- HS, ngày 12/11/2024, đối với bị cáo:

Lý Văn K, sinh ngày 08/12/1991, tại huyện C, Bắc Kạn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Kim P và bà Triệu Thị S; có vợ là Âu Thị Diệu H, sinh năm 2001 và 02 con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 05/8/2024 đến ngày 14/8/2024 được tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Âu Thị Diệu H, sinh năm 2001; Trú tại: Tổ A, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05/8/2024, Tổ công tác Phòng CSĐT Tội phạm về ma túy Công an tỉnh B đang làm nhiệm vụ tại tổ A, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện Lý Văn K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) túi Zip nilon trong suốt, miệng túi có viền kẻ đỏ, bên trong chứa chất màu trắng, dạng cục và bột, 01 (một) viên nén hình trụ tròn, màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu K1; 01 (một) xe mô tô BKS 97B2 - 155.18, nhãn hiệu HONDA BLADE đã qua sử dụng.

Tiến hành cân, xác định khối lượng chất màu trắng, dạng cục và bột, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K1 có khối lượng 0,427g (Không thấy bốn hai bảy gam); viên nén hình trụ tròn, màu đỏ có khối lượng là 0,117g (Không thấy một trăm mười bảy gam). Sau khi cân, cho 0,427gam chất màu trắng, dạng cục và bột trên vào phong bì và niêm phong ký hiệu là C1, cho viên nén hình trụ tròn màu đỏ trên vào túi nilon trong suốt, miệng túi có khoá zip, có viền màu đỏ và niêm phong trong phong bì ký hiệu C2 để gửi giám định. Vở phong bì ký hiệu K1, túi zip nilon cũ được niêm phong trong phong bì ký hiệu C3.

Tại cơ quan điều tra, Lý Văn K khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 05/8/2024, K điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến khu vực cầu C, thuộc tổ G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để mua ma túy sử dụng. Tại đây, K gặp và mua được với một người đàn ông (không rõ tên tuổi địa chỉ) 01 (một) túi zip nilon trong suốt, miệng túi có viền kẻ đỏ chứa ma túy với giá 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, K đi về đến đầu đường liên thôn thuộc địa phận Tổ A, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh B bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 272/KL-KTHS ngày 12/8/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

- Mẫu chất màu trắng, dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,427g (Không thấy, bốn hai bảy gam).

- Viên nén hình trụ tròn màu đỏ trong phong bì ký hiệu C2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,117g (Không thấy, một một bảy gam).

- Tổng khối lượng mẫu chất trong 02 phong bì ký hiệu C1 và C2 có khối lượng 0,544g (Không thấy, năm bốn bốn gam).

Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu C1 còn lại 0,395g (Không thấy, ba trăm chín năm gam); Mẫu chất trong phong bì ký hiệu C2 còn lại 0,078g

(Không thấy, không bảy tám gam) cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T172 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSCM, ngày 14/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Lý Văn K về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn K phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50/BLHS, xử phạt bị cáo Lý Văn K từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/8/2024 đến ngày 14/8/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu huỷ 02 phong bì còn nguyên dấu niêm phong.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đo đen, biển kiểm soát 97B2-155.18 đã qua sử dụng, có số khung RLHJA3661NY003643, số máy JA36E1073003. Trả lại cho chị Âu Thị Diệu H $\frac{1}{2}$ trị giá chiếc xe sau khi đã hóa giá.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình tranh luận: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 19 giờ 30 phút ngày 05/8/2024, tại khu vực tổ A, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Lý Văn K có hành vi tàng trữ trái phép 0,427g (*không thấy, bốn hai bảy gam*) Heroine và 0,117g (*không thấy, một một bảy gam*) Methamphetamine, tổng khối lượng ma túy mà K tàng trữ là 0,544g (*Không thấy, năm bốn bốn gam*) với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lý Văn K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Lý Văn K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo Lý Văn K chưa có tiền án, tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4] *Hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có tài sản và nguồn thu nhập nào, khi áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì không có tính khả thi, vì vậy không áp dụng đối với bị cáo.

[5] *Về vật chứng*: - Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì còn nguyên dấu niêm phong.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đo đen, biển kiểm soát 97B2-155.18 đã qua sử dụng, có số khung RLHJA3661NY003643, số máy JA36E1073003 mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, qua điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Âu Thị Diệu H. Vì vậy cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ trị giá chiếc xe, $\frac{1}{2}$ trị giá chiếc xe trả lại cho chị Âu Thị Diệu H sau khi đã hóa giá.

(tình trạng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn)

[6] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Lý Văn K, do bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người này, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Lý Văn K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50/BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Lý Văn K 15 (Mười năm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/8/2024 đến ngày 14/8/2024.

2. *Về vật chứng*: - Áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì ký hiệu T172 và C3 còn nguyên dấu niêm phong.

+ Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đo đen, biển kiểm soát 97B2-155.18 đã qua sử dụng, có số khung RLHJA3661NY003643, số máy JA36E1073003; $\frac{1}{2}$ trị giá chiếc xe trả lại cho chị Âu Thị Diệu H, sinh năm 2001, trú tại tổ A, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn sau khi đã hóa giá.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn ngày 18/10/2024).

3. *Về án phí:* - Áp dụng điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Lý Văn K phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

4. *Về quyền kháng cáo:* - Áp dụng Điều 331, 333/BLTTHS

+ Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSND huyện;
- CQTHAHS Công an huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ, lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vi Hồng Lễ